

THÔNG BÁO

Về việc công khai việc lựa chọn tổ chức có chức năng tư vấn xác định giá đất cụ thể làm cơ sở định giá tài sản trong tố tụng hình sự

Căn cứ Thông tư số 30/2020/TT-BTC ngày 17 tháng 4 năm 2020 hướng dẫn một số điều của Nghị định số 30/2018/NĐ-CP ngày 07 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết việc thành lập và hoạt động của Hội đồng định giá tài sản; trình tự, thủ tục định giá tài sản trong tố tụng hình sự và Nghị định số 97/2019/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 30/2018/NĐ-CP;

Theo đề nghị tại Công văn yêu cầu định giá tài sản số 45/YC-CSDT ngày 25/10/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành.

Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Châu Thành (Phòng Tài chính - Kế hoạch) Thông báo công khai việc lựa chọn tổ chức có chức năng tư vấn xác định giá đất cụ thể làm cơ sở định giá tài sản trong tố tụng hình sự của huyện Châu Thành, cụ thể như sau:

I. Diện tích, địa điểm các thửa đất cần định giá

1. Khu đất thứ nhất: Đất trồng cây hàng năm khác.

- Địa điểm khu đất: Khu phố 1, thị trấn Châu Thành, Tây Ninh.
- Diện tích: 778 m², Thuộc thửa đất số: 134, tờ bản đồ số: 8, vị trí 1.
- Giấy CNQSDĐ: CH01247, ngày cấp 30/8/2013

2. Khu đất thứ hai: Đất trồng lúa.

- Địa điểm khu đất: Khu phố 1, thị trấn Châu Thành, Tây Ninh.
- Diện tích: 721,2 m², Thuộc thửa đất số: 129, tờ bản đồ số: 12, vị trí 1.
- Giấy CNQSDĐ: CH00729, ngày cấp 04/4/2012

3. Khu đất thứ ba: Đất thổ cư.

- Địa điểm khu đất: Khu phố 1, thị trấn Châu Thành, Tây Ninh.
- Diện tích: 170,2 m² (98m² giao thông, 72,2m² đất thổ cư) Thuộc thửa đất số: 189, tờ bản đồ số: 5, vị trí đất : đường Tua Hai-Đồng Khởi- Hương lộ 3, giáp Điện lực CT- Vành đai diệt mỹ.

- Giấy CNQSDĐ: 01027, ngày cấp 28/6/2004

4. Khu đất thứ tư: Đất trồng cây hàng năm khác.

- Địa điểm khu đất: Khu phố 1, Thị trấn Châu Thành, Tây Ninh.
- Diện tích: 5.919,9 m², Thuộc thửa đất số: 531, tờ bản đồ số: 5, vị trí 1.

- Giấy CNQSDĐ: CH01247, ngày cấp 09/7/2021

5. Khu đất thứ năm: Đất trồng cây hàng năm khác.

- Địa điểm khu đất: Khu phố 1, Thị trấn Châu Thành, Tây Ninh.

- Diện tích: 4.567,6 m², Thuộc thửa đất số: 536, tờ bản đồ số: 5, vị trí 1.

- Giấy CNQSDĐ: CS05675, ngày cấp 09/7/2021

6. Khu đất thứ sáu: 650m² đất ở đô thị, 5061m² đất lúa.

- Địa điểm khu đất: Khu phố 1, Thị trấn Châu Thành, Tây Ninh.

- Diện tích: 5.711 m² (650m² đất ở đô thị, 5061m² đất lúa) Thuộc thửa đất số: 611, tờ bản đồ số: 12, vị trí Đường Tua II – Đồng Khởi – Hương lộ 3. Giáp Điện lực Châu Thành -Vành đai diệt Mỹ, vị trí 1.

- Giấy CNQSDĐ: CS05846, ngày cấp 15/12/2021

7. Khu đất thứ bảy: Đất trồng lúa còn lại.

- Địa điểm khu đất: Khu phố 4, thị trấn Châu Thành, Tây Ninh.

- Diện tích: 2.388,4 m², Thuộc thửa đất số: 530, tờ bản đồ số: 12, vị trí 1.

- Giấy CNQSDĐ: CS03190, ngày cấp 21/7/2017

8. Khu đất thứ tám: Đất chuyên trồng lúa.

- Địa điểm khu đất: Khu phố 1, thị trấn Châu Thành, Tây Ninh.

- Diện tích: 495,4 m², Thuộc thửa đất số: 92, tờ bản đồ số: 12, vị trí 1.

- Giấy CNQSDĐ: CS04102, ngày cấp 29/01/2019

9. Khu đất thứ chín: Đất chuyên trồng lúa.

- Địa điểm khu đất: Khu phố 4, thị trấn Châu Thành, Tây Ninh.

- Diện tích: 426,3 m², Thuộc thửa đất số: 1314, tờ bản đồ số: 8, vị trí 1.

- Giấy CNQSDĐ: CS04215, ngày cấp 28/3/2019

10. Khu đất thứ mười: Đất ở đô thị.

- Địa điểm khu đất: Khu phố 1, thị trấn Châu Thành, Tây Ninh.

- Diện tích: 46 m², Thuộc thửa đất số: 944, tờ bản đồ số: 8, vị trí Đường Tua II – Đồng Khởi – Hương lộ 3. -Vành đai diệt Mỹ - giao lộ đường D14 và Hương lộ 3.

- Giấy CNQSDĐ: CII01909, ngày cấp 26/01/2015

11. Khu đất thứ mười một: Đất trồng lúa nước, đất nuôi trồng thủy sản.

- Địa điểm khu đất: Khu phố 4, thị trấn Châu Thành, Tây Ninh.

- Diện tích: 5154,65 m² (Đất trồng lúa nước 1.846,35 m², đất nuôi trồng thủy sản 3308,3 m²), Thuộc thửa đất số: 85, 108, 110, 455, 456, 457, 458, tờ bản đồ số: 12, vị trí 1.

- Giấy CNQSDĐ: CH01504, ngày cấp 07/4/2014 (5213,9 m²), trích lục bản đồ địa chính 16/10/2023 (5154,65 m².)

12. Khu đất thứ mười hai: Đất thổ cư.

- Địa điểm khu đất: Thị trấn Châu Thành, Tây Ninh.
- Diện tích: 274,8 m², Thuộc thửa đất số: 202, tờ bản đồ số: 15, vị trí Võ Thị Sáu đoạn Từ ĐT781 đến giáp đường Hoàng Lê Kha.
- Giấy CNQSDĐ: 0377, ngày cấp 27/01/2003

13. Khu đất thứ mười ba: Đất trồng cây hàng năm khác.

- Địa điểm khu đất: Khu phố 1, thị trấn Châu Thành, Tây Ninh.
- Diện tích: 2.617,9 m², thuộc thửa đất số: 349, tờ bản đồ số: 5, vị trí 1.
- Giấy CNQSDĐ: CS02208, ngày cấp 07/10/2015

14. Khu đất thứ mười bốn: 50m² đất ở, 172m² đất trồng cây lâu năm.

- Địa điểm khu đất: Khu phố 1, thị trấn Châu Thành, Tây Ninh.
- Diện tích : 222 m² (50m² đất ở, 172m² đất trồng cây lâu năm), Thuộc thửa đất số: 1202, tờ bản đồ số: 8, vị trí 1 Đường Lê Thị Mới, đoạn từ hết nhà thờ Phú – hết đường nhựa Lê Thị Mới.

- Giấy CNQSDĐ: CS02929, ngày cấp 19/01/2017

15. Khu đất thứ mười lăm: Đất trồng lúa nước.

- **Địa điểm khu đất:** Khu phố 1, thị trấn Châu Thành, Tây Ninh.
- **Diện tích:** 1.178,4 m², Thuộc thửa đất số: 112, 113, 128, tờ bản đồ số: 12, vị trí 1.

- Giấy CNQSDĐ: CS02990, ngày cấp 14/3/2017

16. Khu đất thứ mười sáu: Đất trồng lúa nước.

- Địa điểm khu đất: Khu phố 1, thị trấn Châu Thành, Tây Ninh.
- Diện tích: 346 m², Thuộc thửa đất số: 920, tờ bản đồ số: 8, vị trí 1.
- Giấy CNQSDĐ: CH01905, ngày cấp 26/01/2015

17. Khu đất thứ mười bảy: 400m² đất ở Đô thị, 1162,3m² đất trồng cây lâu năm.

- Địa điểm khu đất: Khu phố 3, thị trấn Châu Thành, Tây Ninh.
- Diện tích đất: 1.562,3 m² (400m² đất ở Đô thị, 1162,3m² đất trồng cây lâu năm), Thuộc thửa đất số: 410, tờ bản đồ số: 19, vị trí 1 Đường 781- đường Hoàng Lê Kha.

- Giấy CNQSDĐ: CS06528, ngày cấp 07/10/2022

18. Khu đất thứ mười tám: 137,2m² đất ở đô thị, 45,2m² đất trồng cây lâu năm.

- Địa điểm khu đất: Khu phố 1, thị trấn Châu Thành, Tây Ninh.
- Diện tích: 182,4 m² (137,2m² đất ở đô thị, 45,2m² đất trồng cây lâu năm), Thuộc thửa đất số: 1046, tờ bản đồ số: 11, vị trí 1 Đường 781- đường Hoàng Lê Kha.

- Giấy CNQSDĐ: CS06561, ngày cấp 17/10/2022

19. Khu đất thứ mười chín: 60m² đất ở đô thị, 116,8m² đất trồng lúa nước còn lại.

- Địa điểm khu đất: Khu phố 3, thị trấn Châu Thành, Tây Ninh.
- Diện tích đất: 176,8 m² (60m² đất ở đô thị, 116,8m² đất trồng lúa nước còn lại) , Thuộc thửa đất số: 374, tờ bản đồ số: 17, vị trí 2 Đường Bùi Xuân Nguyên-Đường 781-đường Hoàng Lê Kha.

- Giấy CNQSDĐ: CS06626, ngày cấp 14/11/2022

20. Khu đất thứ hai mươi: Đất trồng cây hàng năm khác.

- Địa điểm khu đất: Khu phố 1, thị trấn Châu Thành, Tây Ninh.
- Diện tích đất: 2.173,6 m² , Thuộc thửa đất số: 47, tờ bản đồ số: 7, vị trí 1.
- Giấy CNQSDĐ: CS05464, ngày cấp 24/3/2021

21. Khu đất thứ hai mươi mốt: Đất trồng lúa còn lại.

- Địa điểm khu đất: Khu phố 3, thị trấn Châu Thành, Tây Ninh.
- Diện tích đất: 349,5 m² , Thuộc thửa đất số: 614, tờ bản đồ số: 19, vị trí 2.
- Giấy CNQSDĐ: CS05592, ngày cấp 28/5/2021

22. Khu đất thứ hai mươi hai: Đất trồng lúa còn lại.

- **Địa điểm khu đất:** Khu phố 3, thị trấn Châu Thành, Tây Ninh.
- **Diện tích đất:** 776 m², Thuộc thửa đất số: 315, tờ bản đồ số: 17, vị trí 1.
- Giấy CNQSDĐ: CS05635, ngày cấp 18/6/2021

23. Khu đất thứ hai mươi ba: Đất trồng lúa còn lại.

- Địa điểm khu đất: Khu phố 1, thị trấn Châu Thành, Tây Ninh.
- Diện tích đất: 304,2 m² , Thuộc thửa đất số: 501, tờ bản đồ số: 5, vị trí 1.
- Giấy CNQSDĐ: CS05080, ngày cấp 21/8/2020

24. Khu đất thứ hai mươi bốn: 50m² đất ở đô thị, 450 đất trồng cây lâu năm.

- **Địa điểm khu đất:** Khu phố 3, thị trấn Châu Thành, Tây Ninh.
- **Diện tích đất:** 500 m² (50m² đất ở đô thị, 450 đất trồng cây lâu năm), Thuộc thửa đất số: 540, tờ bản đồ số: 19, vị trí 1 Đường Bùi Xuân Nguyên-Đường 781-đường Hoàng Lê Kha.

- Giấy CNQSDĐ: CS04989, ngày cấp 13/7/2020

25. Khu đất thứ hai mươi lăm: 100m² đất ở đô thị, 320,5 đất trồng cây lâu năm, 153,8m² đất nuôi trồng thủy sản.

- Địa điểm khu đất: Khu phố 3, thị trấn Châu Thành, Tây Ninh.
- Diện tích đất: 574,3 m² (100m² đất ở đô thị, 320,5 đất trồng cây lâu năm, 153,8m² đất nuôi trồng thủy sản), Thuộc thửa đất số: 406, tờ bản đồ số: 17, vị trí 1 Đường Bùi Xuân Nguyên-Đường 781-đường Hoàng Lê Kha.

- Giấy CNQSDĐ: CS04573, ngày cấp 15/10/2019

26. Khu đất thứ hai mươi sáu: 100m² đất ở đô thị, Đất trồng cây lâu năm 524 m².

- Địa điểm khu đất: Khu phố 3, thị trấn Châu Thành, Tây Ninh.

- Diện tích: 624 m² (100m² đất ở đô thị, Đất trồng cây lâu năm 524 m²), Thuộc thửa đất số: 479, tờ bản đồ số: 19, vị trí 2.

- Trích lục bản đồ địa chính 16/10/2023

27. Khu đất thứ hai mươi bảy: 400m² đất ở đô thị, Đất trồng cây lâu năm 1883,2m².

- Địa điểm khu đất: Khu phố 3, thị trấn Châu Thành, Tây Ninh.

- Diện tích: 2.283,2 m² (400m² đất ở đô thị, Đất trồng cây lâu năm 1883,2m²), Thuộc thửa đất số: 418, tờ bản đồ số: 19, vị trí Đường liên xã Trí Bình – thị trấn Châu Thành.

- Trích lục bản đồ địa chính 16/10/2023

28. Khu đất thứ hai mươi tám: Đất chuyên trồng lúa nước 1391,1 m², Đất trồng cây hàng năm khác 3251,36 m²

- Địa điểm khu đất: Khu phố 1, thị trấn Châu Thành, Tây Ninh.

- Diện tích đất: 4.642,46 m² (Đất chuyên trồng lúa nước 1391,1 m², Đất trồng cây hàng năm khác 3251,36 m²); Thuộc thửa đất số: 1,3, 32, 365, 421, 423, 424, 425, 426, 427, 484, 485, 486, 487, 488, 489, 490 tờ bản đồ số: 12, 8; vị trí 2.

- Giấy CNQSDĐ: CH01460, ngày cấp 17/02/2014, Trích lục bản đồ địa chính 16/10/2023

29. Khu đất thứ hai mươi chín: Đất trồng lúa.

- Địa điểm khu đất: Ấp Thanh Trung, xã Thanh Điền, Châu Thành, Tây Ninh.

- Diện tích đất: 347,5 m² Thuộc thửa đất số: 5196, tờ bản đồ số: 6, vị trí Mặt tiền đường 786, đoạn từ Miếu Gia Gòn đến cầu Gò Chai.

- Giấy CNQSDĐ: CH000267, ngày cấp 15/6/2010,

30. Khu đất thứ ba mươi: Đất trồng cây hàng năm khác.

- Địa điểm khu đất: Khu phố 1, thị trấn Châu Thành, Tây Ninh.

- Diện tích đất: 4920,3 m² Thuộc thửa đất số: 552, tờ bản đồ số: 5, Đường Lê Thị Mới.

- Giấy CNQSDĐ: CH05499, ngày cấp 30/3/2021, Trích lục bản đồ địa chính 16/10/2023

31. Khu đất thứ ba mươi một: Đất trồng cây hàng năm khác.

- Địa điểm khu đất: Khu phố 1, thị trấn Châu Thành, Tây Ninh.

- Diện tích xin đấu giá quyền sử dụng đất: 191,9 m², Thuộc thửa đất số: 1018, tờ bản đồ số: 8, vị trí 1.

- Giấy CNQSDĐ: CH00794, ngày cấp 30/5/2012

32. Khu đất thứ ba mươi hai: 100m² đất ở Đô thị, 161,3m² đất trồng cây lâu năm.

- Địa điểm khu đất: Khu phố 1, thị trấn Châu Thành, Tây Ninh.

- Diện tích đất: 261,3 m² (100m² đất ở Đô thị, 161,3m² đất trồng cây lâu năm)
Thuộc thửa đất số: 597, tờ bản đồ số: 12, vị trí 1 Đường Hoàng Lê Kha-đoạn từ Ngã 4 Châu Thành – chợ Cao Xá- hẻm (5-190)-hẻm phụ (5-70).

- Giấy CNQSDĐ: CS02147, ngày cấp 24/8/2015, Trích lục bản đồ địa chính 16/10/2023

33. Khu đất thứ ba mươi ba: 150m² đất ở Đô thị, 2,5m² đất trồng cây lâu năm, 172,9m² đất trồng lúa nước.

- Địa điểm khu đất: Khu phố 3, thị trấn Châu Thành, Tây Ninh.

- Diện tích đất: 325,4 m² (150m² đất ở Đô thị, Đường Bùi Xuân Nguyên-Đường 781-đường Hoàng Lê Kha; 2,5m² đất trồng cây lâu năm, 172,9m² vị trí 1; đất trồng lúa nước vị trí 2) Thuộc thửa đất số: 333, tờ bản đồ số: 17.

- Giấy CNQSDĐ: CS05316, ngày cấp 08/12/2020

34. Khu đất thứ ba mươi bốn: Đất trồng cây hàng năm khác.

- Địa điểm khu đất: Ấp Bình Long, xã Thái Bình, Châu Thành, Tây Ninh.

- Diện tích đất: 222 m² , Thuộc thửa đất số: 820, tờ bản đồ số: 28, vị trí 3.

- Giấy CNQSDĐ: VP13952, ngày cấp 20/6/2023

35. Khu đất thứ ba mươi lăm, Đất trồng cây hàng năm khác.

- Địa điểm khu đất: Ấp Suối Dộp, xã Thái Bình, Châu Thành, Tây Ninh.

- Diện tích đất: 864,2 m² , Thuộc thửa đất số: 525, tờ bản đồ số: 13, vị trí 2.

- Giấy CNQSDĐ: CS06940, ngày cấp 12/9/2018

36. Khu đất thứ ba mươi sáu: 100m² đất ở Đô thị, 255m² đất trồng lúa nước.

- Địa điểm khu đất: Khu phố 3, thị trấn Châu Thành, Tây Ninh.

- Diện tích đất: 355 m² (100m² đất ở Đô thị, 255m² đất trồng lúa nước), Thuộc thửa đất số: 328, tờ bản đồ số: 17, vị trí Đường Hoàng Lê Kha-đoạn đường từ Cổng chào Tam Hạp-vòng xoay-hẻm 9(5-190).

- Giấy CNQSDĐ: CS06738, ngày cấp 06/01/2023

37. Khu đất thứ ba mươi bảy: Đất ở Đô thị.

- Địa điểm khu đất: Khu phố 3, thị trấn Châu Thành, Tây Ninh.

- Diện tích đất: 10.163,7 m², Thuộc thửa đất số: 1481, tờ bản đồ số: 8, vị trí Đường Bùi Xuân Nguyên-Đường 781-đường Hoàng Lê Kha.

- Giấy CNQSDĐ: CT04257, ngày cấp 19/4/2022

II. Giá trị tài sản tại thời điểm tháng 11/2022

III. Tiêu chí lựa chọn đơn vị tư vấn xác định giá đất: Đơn vị tư vấn xác định giá đất phải đảm bảo các yêu cầu sau:

- Có cơ sở vật chất, đội ngũ nhân viên, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc ban hành chứng thư thẩm định giá đúng thời hạn đã ký kết hợp đồng. (bản sao chứng thực giấy đăng ký kinh doanh và mô tả đội ngũ nhân viên kèm theo).
- Có năng lực, kinh nghiệm và uy tín trong việc xác định giá đất, thể hiện qua số hợp đồng đã ký kết (thể hiện qua hợp đồng và biên bản thanh lý hợp đồng).
- Có đề xuất thù lao dịch vụ, chi phí tư vấn xác định giá đất phù hợp.
- Các nội dung khác như: Đơn vị tư vấn xác định giá đất phải đảm bảo ban hành chứng thư thẩm định giá đất cho Hội đồng theo đúng thời hạn đã ký kết trong hợp đồng. Trong trường hợp có nhiều đơn vị tư vấn xác định giá đất ngang bằng nhau về các tiêu chí nêu trên, sẽ ưu tiên lựa chọn đơn vị có nhiều hợp đồng đã thực hiện xong (thể hiện qua hợp đồng và biên bản thanh lý hợp đồng).

III. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký

- Thời gian: Từ ngày thông báo đến hết ngày tháng 11 năm 2023.
 - Địa điểm nộp hồ sơ đăng ký: Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Châu Thành (Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Châu Thành), địa chỉ: Khu phố 3, thị trấn Châu Thành, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh. (Trong giờ hành chính).
- Mọi thắc mắc liên hệ số điện thoại: 0917.286.223 gặp đồng chí Nguyễn Thu Hiền. (Trong giờ hành chính).

Nơi nhận:

- UBND huyện Châu Thành;
- Đăng Web UBND huyện Châu Thành;
- Báo Tây Ninh;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG ĐỊNH GIÁ TSTTHS
CHỦ TỊCH



PHÓ TRƯỞNG PHÒNG TÀI CHÍNH-KH
Nguyễn Thu Hiền

